

Số: 1037/QĐ-PGD&ĐT

Quảng Yên, ngày 23 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả Bồi dưỡng thường xuyên cấp mầm non
Năm học 2016-2017

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ thông tư 26/2012/TT-BGD&ĐT ngày 07/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ giáo viên tại các trường mầm non năm học 2016-2017;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả Bồi dưỡng thường xuyên của 613 cán bộ giáo viên cấp mầm non năm học 2016-2017 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Cán bộ, giáo viên hoàn thành kết quả Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2015-2016 được cấp giấy chứng nhận theo quy định tại thông tư 26/2012/TT-BGD&ĐT ngày 07/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Các bộ phận có liên quan của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Mầm non trong toàn thị xã và các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 1 (để t/h);
- Các trường MN;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Thu Hiền

**DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN MẦM NON HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2016-2017**

*(kèm theo quyết định số 1037/QĐ-PGD&ĐT ngày 23/6/2017
của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên)*

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị	Chức vụ	Xếp loại hoàn thành KHBĐT
1	Vũ Thanh Quyên	14/03/1979	MN Hoa Hồng	HT	Giỏi
2	Lê Thị Phương	10/6/1984	MN Hoa Hồng	P.HT	Khá
3	Trần Thị Hiền	2/1/2972	MN Hoa Hồng	P.HT	Khá
4	Mai Thị Thơm	18/09/1970	MN Hoa Hồng	GV	Giỏi
5	Nguyễn Minh Bảo	21/12/1985	MN Hoa Hồng	GV	Giỏi
6	Phạm Thị Kiên	2/1/1980	MN Hoa Hồng	GV	Khá
7	Cao Thị Thêu	6/10/1992	MN Hoa Hồng	GV	Khá
8	Phạm Thị Ngọc Thuyết	9/11/1974	MN Hoa Hồng	GV	Khá
9	Nguyễn Thị Huệ	10/7/1987	MN Hoa Hồng	GV	Khá
10	Phạm Thị Khuê	24/3/1983	MN Hoa Hồng	GV	Khá
11	Vũ Thị Nhung	7/11/1992	MN Hoa Hồng	GV	Khá
12	Đinh Thị Hằng	1/12/1973	MN Hoa Hồng	GV	Khá
13	Phạm Thị Lệ Thủy	1/1/1982	MN Hoa Hồng	GV	Khá
14	Nguyễn Thị Thanh	4/2/1988	MN Hoa Hồng	GV	Khá
15	Bùi Thị Mơ	22/11/1992	MN Hoa Hồng	GV	TB
16	Đặng Thị Thu Hương	6/8/1977	MN Hoa Hồng	GV	Khá
17	Lưu Thị Bích Thúy	29/09/1983	MN Hoa Hồng	GV	Giỏi
18	Đàm Thị Hiền	25/06/1991	MN Hoa Hồng	GV	Khá
19	Phạm Thị Thực	22/02/1967	MN Hoa Hồng	GV	Giỏi
20	Dương Thị Hiền	27/04/1991	MN Hoa Hồng	GV	TB
21	Trần Thị Thoa	5/5/1990	MN Hoa Hồng	GV	Khá
22	Vũ Thị Hoài	14/07/1980	MN Hoa Hồng	GV	Khá
23	Trần Hồng Minh	11/6/1992	MN Hoa Hồng	GV	Khá
24	Nguyễn Thị Hậu	8/2/1968	MN Hoa Hồng	GV	Khá
25	Nguyễn Thị Lan	25/09/1979	MN Hoa Hồng	GV	Khá
26	Bùi Thị Hoa	2/2/1976	MN Hoa Hồng	GV	Khá
27	Bùi Thị Loan	23/03/1984	MN Hoa Hồng	GV	Khá
28	Nguyễn Thị Tuyết	10/7/1965	MN Hoa Hồng	GV	Giỏi
29	Phạm Thị Thu Vân	21/08/1976	MN Hoa Hồng	GV	Giỏi
30	Trịnh Thị Vương Oanh	11/1/1976	MN Hoa Hồng	GV	TB
31	Nguyễn Thị Thu Khuyên	13/06/1988	MN Hoa Hồng	GV	TB
32	Nguyễn Thị Phượng	25/03/1967	MN Hoa Hồng	GV	TB
33	Phạm Thị Diệu Thúy	14/07/1982	MN Hoa Hồng	GV	Khá
34	Hoàng Thị Nga	28/07/1962	MN Hoa Hồng	GV	Khá
35	Trần Thị Tươi	19/09/1980	MN Hoa Hồng	GV	Khá
36	Hoàng Bích Thảo	31/10/1964	MN Hoa Hồng	GV	TB
37	Nguyễn Thị Huệ	12/12/1991	MN Hoa Hồng	GV	Khá
38	Bùi Thị Thu Hòa	28/09/1979	MN Hoa Hồng	GV	TB
39	Phạm Thị Trinh	30/09/1962	MN Hoa Hồng	GV	Khá
40	Phan Thị Thanh Ngà	29/07/1967	MN Hoa Hồng	GV	Khá

41	Nguyễn Thị Minh Hương	1/10/1975	MN Hoa Hồng	GV	Khá
42	Ngô Thị Mong	2/5/1964	MN Hoa Hồng	GV	Khá
43	Vũ Thị Hằng	22/10/1970	MN Yên Giang	HT	Khá
44	Nguyễn Thu Hường	19/5/1982	MN Yên Giang	P.HT	Khá
45	Giang Thị Thúy Nhung	23/5/1985	MN Yên Giang	GV	Giỏi
46	Phạm Thị Lệ Thủy	02/11/1982	MN Yên Giang	GV	Giỏi
47	Nguyễn Thị Thương	2/1/1983	MN Yên Giang	GV	Giỏi
48	Lê Thị Sơn	12/3/1972	MN Yên Giang	GV	Giỏi
49	Bùi Thị Chon	5/9/1989	MN Yên Giang	GV	Giỏi
50	Nguyễn Thị Hương	1/10/1989	MN Yên Giang	GV	Giỏi
51	Nguyễn Thị Thêm	9/8/1989	MN Yên Giang	GV	Giỏi
52	Phạm Thị Hồng	9/8/1980	MN Yên Giang	GV	Khá
53	Đinh Thị Hoa	9/8/1985	MN Yên Giang	GV	Khá
54	Thảm Thu Diệp	12/7/1990	MN Yên Giang	GV	Khá
55	Nguyễn Thị Lương	26/1/1990	MN Yên Giang	GV	Khá
56	Vũ Thị Yên	8/7/1991	MN Yên Giang	GV	Khá
57	Phạm Thị Huệ	23/7/1979	MN Yên Giang	GV	TB
58	Nguyễn Thị Đức Hân	1/12/1990	MN Yên Giang	GV	TB
59	Nguyễn Thị Hường	4/8/1985	MN Yên Giang	GV	TB
60	Vũ Thu Hương	12/7/1990	MN Yên Giang	GV	Khá
61	Đỗ Thị Huệ	1/7/1966	MN Cộng Hòa	HT	Giỏi
62	Nguyễn Thị Chiên	4/5/1972	MN Cộng Hòa	PHT	Khá
63	Trần Thị Nga	5/26/1972	MN Cộng Hòa	PHT	Khá
64	Đỗ Thị Hồng	2/28/1970	MN Cộng Hòa	GV	Khá
65	Trần Thị Hương Trà	5/24/1989	MN Cộng Hòa	GV	Khá
66	Nguyễn Thị Nguyên	12/27/1972	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
67	Đinh Thị Thuận	5/6/1993	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
68	Nguyễn Bích Hạnh	12/13/1981	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
69	Nguyễn Thị Thủy	8/10/1993	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
70	Nguyễn Thị Yên	8/12/1965	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
71	Đoàn Thị Năm	9/5/1991	MN Cộng Hòa	GV	Khá
72	Nguyễn Thị Phúc	9/9/1972	MN Cộng Hòa	GV	TB
73	Vũ Thị Thơm	7/11/1987	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
74	Ngọc Thị Uyên	12/6/1984	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
75	Bùi Thị Bích Hồng	8/25/1993	MN Cộng Hòa	GV	Khá
76	Nguyễn Thị Ngà	2/10/1988	MN Cộng Hòa	GV	Khá
77	Phạm Thị Hương Huệ	11/16/1983	MN Cộng Hòa	GV	TB
78	Bùi Thị Thúy Hằng	10/14/1982	MN Cộng Hòa	GV	Khá
79	Vũ Thị Nguyệt	8/16/1993	MN Cộng Hòa	GV	Khá
80	Bùi Thị Diên	3/5/1987	MN Cộng Hòa	GV	Khá
81	Đinh Thị Hải Nam	10/24/1983	MN Cộng Hòa	GV	Khá
82	Bùi Thị Thu	12/4/1991	MN Cộng Hòa	GV	Khá
83	Phạm Thị Mỹ Hạnh	12/30/1978	MN Cộng Hòa	GV	TB
84	Vũ Thị Giang	10/25/1989	MN Cộng Hòa	GV	TB
85	Nguyễn Thị Tâm	9/27/1992	MN Cộng Hòa	GV	Khá
86	Nguyễn Thị Thái Học	2/1/1990	MN Cộng Hòa	GV	TB
87	Đỗ Thị Thu Trang	4/26/1987	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
88	Nguyễn Thị Thu Trang	9/23/1994	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi

89	Phạm Thu Hằng	3/3/1976	MN Cộng Hòa	GV	TB
90	Bùi Thị Hương	8/4/1991	MN Cộng Hòa	GV	Giỏi
91	Vũ Thị Liệu	12/27/1974	MN Cộng Hòa	GV	TB
92	Đỗ Thị Thanh Dung	5/21/1982	MN Cộng Hòa	GV	Khá
93	Đỗ Thị Thiện	11/16/1990	MN Cộng Hòa	GV	TB
94	Mai Thị Hiền	2/1/1987	MN Cộng Hòa	GV	Khá
95	Lê Thị Nguyệt	6/16/1977	MN Cộng Hòa	GV	Khá
96	Lê Hồng Thúy	3/8/1991	MN Cộng Hòa	GV	Khá
97	Nguyễn Hiền Hòa	31.01.1971	MN Hiệp Hòa	HT	Giỏi
98	Nguyễn Thị Càn	6. 4. 1963	MN Hiệp Hòa	P,HT	Khá
99	Đinh Thị Nhân	30. 8. 1979	MN Hiệp Hòa	Phó HT	TB
100	Nguyễn Thị Bưởi	29. 5. 1968	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
101	Nguyễn Thị Nga	22. 4. 1966	MN Hiệp Hòa	GV	TB
102	Nguyễn Thị Liên	15. 4. 1968	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
103	Nguyễn Thị Hà	13.11.1977	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
104	Đinh Thị Thanh Hoa	26.12.1972	MN Hiệp Hòa	GV	TB
105	Nguyễn Thị Hải	7. 5. 1964	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
106	Vũ Thị Lý	25.5.1965	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
107	Vũ Thị Phương Loan	18.11.1989	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
108	Nguyễn Thị Minh	7. 7. 1989	MN Hiệp Hòa	GV	TB
109	Nguyễn Thị Mơ	5. 4. 1991	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
110	Vũ Đặng Thùy Chi	2. 4. 1989	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
111	Đinh Thị Hoa	21. 6. 1985	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
112	Nguyễn Thị Minh Phương	4. 10. 1990	MN Hiệp Hòa	GV	TB
113	Đinh Thị Thúy Dung	21. 4. 1984	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
114	Đàm Thị Huyền	11. 7. 1988	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
115	Đàm Thị Linh	23. 9. 1991	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
116	Đinh Thị Vân	29.10.1989	MN Hiệp Hòa	GV	TB
117	Hoàng Thị Thêu	29.11.1991	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
118	Vĩ Thị Lộc	01.12.1987	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
119	Phạm Thị Hoa	19. 02.1991	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
120	Bùi Thị Thanh Hoa	07.12. 1992	MN Hiệp Hòa	GV	TB
121	Phạm Thị Ninh Giang	12.11.1987	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
122	Đinh Thị Năm	14. 5. 1990	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
123	Phạm Thị Quyên	14. 5. 1991	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
124	Phùng Thị Phượng	12. 8. 1981	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
125	Nguyễn Thị Thu Thương	18.12.1989	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
126	Vũ Thị Thu Hoài	20.12.1991	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
127	Vũ Thị Thoại	12. 8. 1992	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
128	Vũ Thị Ngân	26. 02.1992	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
129	Đặng Thanh Thủy	31.10.1992	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
130	Phạm Thị Hồng	14. 02.1991	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
131	Đinh Thị Thu Dung	17.12.1990	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
132	Đinh Thị Lan	22.10.1990	MN Hiệp Hòa	GV	TB

133	Vũ Thị Thùy Dung	10. 3.1992	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
134	Nguyễn Thị Thảo	14.12.1994	MN Hiệp Hòa	GV	TB
135	Lê Thị Thêm	9. 8.1986	MN Hiệp Hòa	GV	TB
136	Bùi Thị Thanh	6. 5. 1992	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
137	Nguyễn Thị Thu Hằng	5. 02.1994	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
138	Nguyễn T. Trang Nhung	25. 4.1994	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
139	Bùi Thị Mến	17.8.1992	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
140	Nguyễn Thị Việt Trinh	20.4.1990	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
141	Trần Thị Hương	14. 02.1990	MN Hiệp Hòa	GV	TB
142	Đặng Thị Hà	03. 4.1993	MN Hiệp Hòa	GV	Khá
143	Lương Thị Châm	01.10.1992	MN Hiệp Hòa	GV	Giỏi
144	Nguyễn.T Hạnh Nguyên	9/17/1962	MN Sông Khoai	HT	Khá
145	Phạm Thị Thu Hương	12/10/1977	MN Sông Khoai	PHT	Khá
146	Phạm Thu Hiền	9/2/1981	MN Sông Khoai	PHT	Khá
147	Nguyễn Thị Hợp	.04/11/1964	MN Sông Khoai	PHT	Khá
148	Nguyễn Thị Thủy	4/9/1973	MN Sông Khoai	GV	Giỏi
149	Bùi Thu Dịu	6/6/1980	MN Sông Khoai	GV	TB
150	Nguyễn Thị Kim Tuyến	11/17/1984	MN Sông Khoai	GV	Giỏi
151	Nguyễn Thị YẾN	1/20/1986	MN Sông Khoai	GV	TB
152	Đinh Thị Thường	4/21/1980	MN Sông Khoai	GV	TB
153	Đào Thị Huệ	1/9/1985	MN Sông Khoai	GV	TB
154	Đinh Thị Bông Sen	4/20/1984	MN Sông Khoai	GV	Giỏi
155	Hoàng Thị Nhâm	1/28/1982	MN Sông Khoai	GV	TB
156	Bùi Thị Thùy Ninh	5/21/1990	MN Sông Khoai	GV	Khá
157	Hồ Thị Thanh Thủy	1/20/1989	MN Sông Khoai	GV	Khá
158	Đinh Thị Thu Hà	1/12/1990	MN Sông Khoai	GV	Khá
159	Bùi Thị Cúc Loan	1/24/1985	MN Sông Khoai	GV	Khá
160	Vũ Thị Thảo	2/25/1990	MN Sông Khoai	GV	Khá
161	Nguyễn Thị Minh	1/7/1992	MN Sông Khoai	GV	Khá
162	Đào Thị Lý	7/5/1989	MN Sông Khoai	GV	TB
163	Nguyễn Thị Mỹ	5/24/1975	MN Sông Khoai	GV	Khá
164	Bùi Thanh Hải	4/20/1984	MN Sông Khoai	GV	TB
165	Trần Thị Tâm	10/4/1986	MN Sông Khoai	GV	Khá
166	Vũ Thị Hoàn	4/1/1980	MN Sông Khoai	GV	TB
167	Phạm Thị Kim Thanh	10/16/1984	MN Sông Khoai	GV	TB
168	Nguyễn Thị Tuyết	11/17/1989	MN Sông Khoai	GV	TB
169	Nguyễn Thị Thanh Nga	11/13/1980	MN Sông Khoai	GV	Khá
170	Đinh Thị Huệ	2/24/1980	MN Sông Khoai	GV	TB
171	Hồ Thị Lan	8/7/1990	MN Sông Khoai	GV	Khá
172	Nguyễn Thị Hòa	4/13/1990	MN Sông Khoai	GV	TB
173	Đinh Thị Duyên	4/16/1994	MN Sông Khoai	GV	TB
174	Nông Thị Ngân	10/26/1988	MN Sông Khoai	GV	TB
175	Hoàng Thị Vân	11/12/1993	MN Sông Khoai	GV	TB
176	Đỗ Thị Huyền Trang	9/14/1987	MN Sông Khoai	GV	Khá
177	Lại Thị Ân	10/20/1994	MN Sông Khoai	GV	TB
178	Phạm Thị Thảo	12/28/1984	MN Sông Khoai	GV	TB
179	Nguyễn Thị Hồng Thủy	12/18/1982	MN Sông Khoai	GV	Khá

180	Bùi Thị Quý	28/12/1972	MN Đông Mai	HT	Khá
181	Nguyễn Thị Thu Toàn	16/05/1974	MN Đông Mai	P.HT	Khá
182	Nguyễn Thị Lý	10/6/1982	MN Đông Mai	P.HT	Khá
183	Đoàn Văn Minh	21/09/1974	MN Đông Mai	GV	Giỏi
184	Lương Thị Thúy Hà	6/3/1982	MN Đông Mai	GV	Giỏi
185	Mai Thị Hà	29/09/1994	MN Đông Mai	GV	Giỏi
186	Nguyễn Thị Lệ Quyên	3/7/1987	MN Đông Mai	GV	Giỏi
187	Vũ Thị Hiền	19/10/1989	MN Đông Mai	GV	Khá
188	Vũ Mai Hương	7/4/1992	MN Đông Mai	GV	Khá
189	Lê Thị Thúy	10/5/1973	MN Đông Mai	GV	Khá
190	Nguyễn Thị Hằng	19/07/1979	MN Đông Mai	GV	Khá
191	Nguyễn Thị Lan Diệp	16/10/1988	MN Đông Mai	GV	Khá
192	Hoàng Thị Hùng	15/06/1988	MN Đông Mai	GV	Khá
193	Đinh Thị Ngát	21/11/1982	MN Đông Mai	GV	Khá
194	Nguyễn Thị Nhung	8/11/1990	MN Đông Mai	GV	Khá
195	Nguyễn Thị Thu Uyên	11/8/1985	MN Đông Mai	GV	Khá
196	Bùi Thị Hà	22/12/1994	MN Đông Mai	GV	Khá
197	Ong Thị Phương Hà	12/12/1982	MN Đông Mai	GV	Khá
198	Đoàn Thị Hạnh	14/03/1989	MN Đông Mai	GV	TB
199	Nguyễn Thị Nhuận	23/09/1990	MN Đông Mai	GV	TB
200	Đặng Thị Ly	7/1/1989	MN Đông Mai	GV	TB
201	Hoàng Thị Thoa	20/06/1989	MN Đông Mai	GV	TB
202	Đinh Thị Giáp Dần	14/04/1974	MN Đông Mai	GV	TB
203	Hoàng Thị Luyến	13/11/1990	MN Đông Mai	GV	TB
204	Phạm Thị Ngân	20/03/1964	MN Đông Mai	GV	TB
205	Hoàng Thị Thành	4/10/1992	MN Đông Mai	GV	TB
206	Dương Thị Thu	26/03/1970	MN Đông Mai	GV	TB
207	Nguyễn Thị Thanh	21/11/1991	MN Đông Mai	GV	TB
208	Diệp Thị Hiền	22/03/1991	MN Đông Mai	GV	TB
209	Trần Thị Hoa	15/09/1992	MN Đông Mai	GV	TB
210	Nguyễn Thị Loan	18/01/1991	MN Đông Mai	GV	TB
211	Lại Thị Khánh Vân	24/05/1993	MN Đông Mai	GV	TB
212	Bùi Thị Hường	14/10/1972	MN Đông Mai	GV	TB
213	Nguyễn Thị Thu Hằng	10/8/1985	MN Đông Mai	GV	TB
214	Đoàn Thị Hiếu	2/12/1991	MN Đông Mai	GV	TB
215	Vũ Thị Học	11/4/1989	MN Đông Mai	GV	TB
216	Vũ Thị Kim Liên	19/03/1993	MN Đông Mai	GV	TB
217	Đỗ Thị Thùy Linh	4/4/1993	MN Đông Mai	GV	TB
218	Lê Thị Yến Chi	03/03/1995	MN Đông Mai	GV	TB
219	Nguyễn Thị Miên	15/01/1984	MN Đông Mai	GV	TB
220	Phạm Thị Hiên	10/17/1974	Minh Thành	PHT	Khá
221	Nguyễn T. Thanh Nhân	6/1/1973	Minh Thành	PHT	Khá
222	Phạm Thị Cải	10/20/1979	Minh Thành	PHT	Khá
223	Nguyễn T. Thu Hoa	3/2/1971	Minh Thành	GV	TB
224	Phạm Kiều Đan	11/19/1972	Minh Thành	GV	Khá
225	Nguyễn Thị Phượng	9/15/1972	Minh Thành	GV	TB
226	Đặng T. Hồng Hạnh	3/11/1976	Minh Thành	GV	TB

227	Nguyễn Thị Huyền	7/29/1979	Minh Thành	GV	Khá
228	Đào T.Minh Hà	12/19/1987	Minh Thành	GV	TB
229	Trần Thị Chung	11/22/1980	Minh Thành	GV	Giỏi
230	Nguyễn Thị Giang	10/2/1980	Minh Thành	GV	Giỏi
231	Nguyễn Thị Hoàn	9/24/1983	Minh Thành	GV	TB
232	Đinh T.Thanh Thùy	12/5/1982	Minh Thành	GV	TB
233	Nguyễn Thị Hoa	10/5/1993	Minh Thành	GV	TB
234	Hoàng Thị Hoa	7/15/1983	Minh Thành	GV	TB
235	Hoàng Ngọc Anh	2/12/1985	Minh Thành	GV	Giỏi
236	Đoàn Thị Lý	7/20/1989	Minh Thành	GV	Khá
237	Lăng Thị Lệ Quỳnh	6/14/1989	Minh Thành	GV	Giỏi
238	Đinh Thị Nguyệt	11/4/1990	Minh Thành	GV	Khá
239	Trương Thị Ngân	9/5/1990	Minh Thành	GV	TB
240	Lăng Thị Thúy Vân	9/3/1990	Minh Thành	GV	Khá
241	Nguyễn Thị Minh	3/31/1965	Minh Thành	GV	TB
242	Nguyễn T. Lan Phương	9/19/1987	Minh Thành	GV	TB
243	Nguyễn Thị Huệ	6/24/1989	Minh Thành	GV	Khá
244	Nguyễn T.Quỳnh Trang	10/28/1990	Minh Thành	GV	TB
245	Vi Thị Thu Thúy	10/8/1978	Minh Thành	GV	TB
246	Nguyễn Thị Nhung	10/14/1991	Minh Thành	GV	TB
247	Phạm Thị Thu Thúy	6/26/1990	Minh Thành	GV	TB
248	Trần Thị Đào	5/23/1989	Minh Thành	GV	Khá
249	Ngô Thị Hằng	9/16/1992	Minh Thành	GV	Giỏi
250	Đặng Thị Vui	4/28/1991	Minh Thành	GV	TB
251	Hà Thị Thơm	12/22/1990	Minh Thành	GV	Giỏi
252	Chu Thị Xuyên	10/8/1991	Minh Thành	GV	TB
253	Nguyễn Thị Liên	2/17/1990	Minh Thành	GV	TB
254	Nguyễn Thị Chuyên	8/11/1992	Minh Thành	GV	TB
255	Nguyễn Thị Tú Uyên	3/8/1993	Minh Thành	GV	TB
256	Trần Thị Thu Hiền	10/17/1979	Minh Thành	GV	TB
257	Lăng Thị Bích Hiền	11/8/1988	Minh Thành	GV	TB
258	Lăng Thị Thơm	9/6/1985	Minh Thành	GV	TB
259	Nông Thị Hảo	11/27/1992	Minh Thành	GV	TB
260	Đoàn Thị Thúy	7/29/1968	MN Tiền An	HT	Khá
261	Lương Thị Thuyền	6/26/1973	MN Tiền An	PHT	Khá
262	Vũ Hồng Vi	12/16/1975	MN Tiền An	PHT	Khá
263	Phạm Thị Mơ	3/10/1985	MN Tiền An	GV	Khá
264	Phạm Thị Kiên	11/3/1990	MN Tiền An	GV	TB
265	Phạm Thị Thu Hương	7/30/1981	MN Tiền An	GV	TB
266	Phạm Thị Thư	07/12/1077	MN Tiền An	GV	TB
267	Vũ Thị lan	2/3/1989	MN Tiền An	GV	TB
268	Nguyễn Thị Kim Hoa	10/19/1990	MN Tiền An	GV	TB
269	Đỗ Thị Hằng	8/30/1994	MN Tiền An	GV	Giỏi
270	Trần Thị Hằng	11/12/1977	MN Tiền An	GV	TB
271	Khúc Thị Xuyên	3/15/1986	MN Tiền An	GV	Khá
272	Nguyễn Thị Nguyệt	1/21/1991	MN Tiền An	GV	Khá

273	Đỗ Thị Thủy	11/23/1983	MN Tiền An	GV	Giỏi
274	Đinh Thị Hải Yến	2/27/1991	MN Tiền An	GV	Khá
275	Lê Thị Ngoan	1/17/1976	MN Tiền An	GV	TB
276	Lê Thị Thu	11/12/1988	MN Tiền An	GV	Khá
277	Phạm Thị Hương	7/29/1982	MN Tiền An	GV	TB
278	Đoàn Thị Thơm	8/3/1991	MN Tiền An	GV	Giỏi
279	Nguyễn Thị Thảo	1/9/1990	MN Tiền An	GV	TB
280	Đoàn Thị Hoa	7/15/1978	MN Tiền An	GV	TB
281	Vũ Thị Bích Hương	10/7/1985	MN Tiền An	GV	TB
282	Phạm Thị Thùy	3/20/1991	MN Tiền An	GV	Khá
283	Dương Thị Tú Quyên	11/21/1993	MN Tiền An	GV	Khá
284	Bùi Thị Bích	10/28/1989	MN Tiền An	GV	Khá
285	Nguyễn Thị Lưu	3/23/1986	MN Tiền An	GV	TB
286	Đỗ Thị Nha	1/15/1974	MN Tiền An	GV	TB
287	Phạm Thị Hà	7/13/1990	MN Tiền An	GV	TB
288	Vũ Thị Ngọc Ánh	8/13/1994	MN Tiền An	GV	Khá
289	Dương Thị Sứ	5/1/1962	MN Tân An	HT	Khá
290	Lê Thị Xoan	14/9/1969	MN Tân An	P.HT	Khá
291	Trần Thị Mai Hiêm	22/9/1980	MN Tân An	P.HT	Khá
292	Bùi Thị Linh Giang	4/5/1989	MN Tân An	GV	Khá
293	Nguyễn Thị Hành	25/10/1963	MN Tân An	GV	TB
294	Lê Thị Hồng Hạnh	2/6/1984	MN Tân An	GV	Khá
295	Hoàng Thị Hương	4/11/1986	MN Tân An	GV	
296	Vũ Thị Chuyên	25/2/1992	MN Tân An	GV	Giỏi
297	Trần T Hồng Nhung	5/11/1991	MN Tân An	GV	TB
298	Vũ Thị Thắng	20/12/1982	MN Tân An	GV	TB
299	Lê Thị Hiền	21/12/1987	MN Tân An	GV	TB
300	Bùi Thị Thành	29/11/1989	MN Tân An	GV	TB
301	Lê Thị Hảo	23/10/1965	MN Tân An	GV	TB
302	Phạm T Huyền Trang	3/5/1993	MN Tân An	GV	Giỏi
303	Phạm Thị Hồng	17/11/1992	MN Tân An	GV	Giỏi
304	Bùi Thị Cúc	9/7/1989	MN Tân An	GV	Khá
305	Vũ Thị Hòa	17/7/1984	MN Tân An	GV	TB
306	Hoàng T Thúy Huyền	18/9/1978	MN Tân An	GV	TB
307	Bùi Thị Phụng	25/10/1991	MN Tân An	GV	TB
308	Vũ Thị Huyền	14/4/1992	MN Tân An	GV	TB
309	Bùi Thị Mát	10/6/1985	MN Tân An	GV	TB
310	Nguyễn Thị Lương	5/4/1988	MN Tân An	GV	TB
311	Lã Thị Minh Nguyệt	2/11/1981	MN Hà An	HT	TB
312	Nguyễn Thị Kim Dung	12/4/1962	MN Hà An	P.HT	TB
313	Hoàng Thị Thủy	9/23/1973	MN Hà An	P.HT	TB
314	Tô Thị Luyến	1/16/1966	MN Hà An	GV	TB
315	Dương Thị Dân	7/14/1969	MN Hà An	GV	TB
316	Vũ Thị Thúy	7/31/1974	MN Hà An	GV	Khá
317	Bùi Thị Hạnh	10/12/1982	MN Hà An	GV	TB
318	Nguyễn Ánh Tuyết	11/23/1981	MN Hà An	GV	TB
319	Ngô Thị Đám	11/16/1975	MN Hà An	GV	TB
320	Vũ Thị Hương	2/19/1990	MN Hà An	GV	Giỏi

321	Nguyễn Thị Thúy	27/02/1986	MN Hà An	GV	Giỏi
322	Lê Thị Vui	10/16/1990	MN Hà An	GV	Giỏi
323	Trần Thị Liên	11/1/1991	MN Hà An	GV	Khá
324	Dương Thị Hoa	12/10/1987	MN Hà An	GV	Khá
325	Ngô Thị Ánh Nguyệt	1/14/1988	MN Hà An	GV	Khá
326	Ngô Thị Bích Ngọc	5/18/1990	MN Hà An	GV	Khá
327	Ngô Thị Chi	10/25/1992	MN Hà An	GV	TB
328	Vũ Thị Sáu	1/1/1990	MN Hà An	GV	TB
329	Hoàng Thị Hương	7/24/1974	MN Hà An	GV	Giỏi
330	Vũ Thị Đài Trang	8/24/1992	MN Hà An	GV	TB
331	Vũ Thị Hải	6/16/1987	MN Hà An	GV	TB
332	Doãn Thị Thơ	12/20/1988	MN Hà An	GV	Khá
333	Nguyễn Thị Hoa	4/6/1992	MN Hà An	GV	Khá
334	Nguyễn Thị Thu Thủy	10/13/1991	MN Hà An	GV	Giỏi
335	Vũ Thị Toan	12/14/1973	MN Hà An	GV	TB
336	Nguyễn Thị Sang	7/23/1971	MN Hà An	GV	TB
337	Nguyễn Thị Lộc	3/26/1977	MN Hà An	GV	TB
338	Bùi Thị Thắm	11/12/1978	MN Hà An	GV	Giỏi
339	Bùi Thị Bích Hương	6/23/1989	MN Hà An	GV	Khá
340	Dương Thị Thủy	4/27/1987	MN Hà An	GV	Giỏi
341	Vũ Thị Hiền	1/23/1992	MN Hà An	GV	Khá
342	Bùi Thị Nguyệt Ánh	11/18/1994	MN Hà An	GV	Khá
343	Hoàng Thị Thu Hương	5/25/1995	MN Hà An	GV	TB
344	Phạm Thị Thanh Vân	4/18/1974	MN Hoàng Tân	HT	Giỏi
345	Đỗ Thị Thu Hương	6/1/1981	MN Hoàng Tân	PHT	Khá
346	Lê Thị An	9/18/1980	MN Hoàng Tân	PHT	Khá
347	Đoàn Thị Khuyển	9/6/1972	MN Hoàng Tân	GV	Khá
348	Cao Thị Nguyên	8/20/1973	MN Hoàng Tân	GV	Khá
349	Nguyễn Thị Quyết	4/29/1977	MN Hoàng Tân	GV	Khá
350	Nguyễn Thị Dịu	2/6/1985	MN Hoàng Tân	GV	Khá
351	Trần Thị Duyên	2/10/1989	MN Hoàng Tân	GV	TB
352	Nguyễn Thị Đức Hạnh	8/21/1983	MN Hoàng Tân	GV	Khá
353	Trương Thị My	7/15/1984	MN Hoàng Tân	GV	Khá
354	Phạm Thị Tâm	1/16/1990	MN Hoàng Tân	GV	Giỏi
355	Hà Thị Thanh Thủy	11/16/1989	MN Hoàng Tân	GV	Khá
356	Bùi Thị Mến	3/26/1980	MN Hoàng Tân	GV	Giỏi
357	Đỗ Thị Thương	3/8/1990	MN Hoàng Tân	GV	Giỏi
358	Đỗ Thị Ngọc Diễm	8/15/1989	MN Hoàng Tân	GV	Khá
359	Bùi Thị Nha Trang	3/19/1987	MN Hoàng Tân	GV	Giỏi
360	Đinh Thị Hải	12/20/1991	MN Hoàng Tân	GV	TB
361	Ngô Thị Hương	3/15/1982	MN Hoàng Tân	GV	Giỏi
362	Lê Thị Bích Nhụ	6/4/1990	MN Hoàng Tân	GV	TB
363	Nguyễn Thị Tươi	8/29/1992	MN Hoàng Tân	GV	Khá
364	Nguyễn Thị Thu Ngân	26/10/1991	MN Hoàng Tân	GV	Khá
365	Đoàn Hải Anh	9/15/1991	MN Hoàng Tân	GV	Khá
366	Trần Thị Minh Nguyệt	7/27/1992	MN Hoàng Tân	GV	Giỏi
367	Phạm Thị Hải	11/13/1967	MN Hoàng Tân	GV	TB
368	Phạm Thị Thêm	7/17/1968	MN Hoàng Tân	GV	TB

369	Nguyễn Thị Thanh Hà	11/18/1975	MN Yên Hải	HT	Giỏi
370	Vũ Thị Lý	10/26/1968	MN Yên Hải	P.HT	Khá
371	Lê Thanh Hà	9/19/1976	MN Yên Hải	P.HT	Khá
372	Nguyễn Thị Thanh Trà	8/25/1977	MN Yên Hải	GV	Giỏi
373	Hoàng Thị Sen	12/7/1984	MN Yên Hải	GV	TB
374	Vũ Thị Thanh Thủy	4/13/1977	MN Yên Hải	GV	TB
375	Vũ Thị Bảy	3/29/1971	MN Yên Hải	GV	Giỏi
376	Nguyễn Thu Hương	3/9/1982	MN Yên Hải	GV	TB
377	Phạm Thị Thu Trang	12/5/1986	MN Yên Hải	GV	TB
378	Trần Thị Kim Thanh	9/5/1990	MN Yên Hải	GV	Khá
379	Ngô Thị Bảy	1/20/1987	MN Yên Hải	GV	Giỏi
380	Bùi Thị Nghĩa	7/15/1989	MN Yên Hải	GV	Khá
381	Nguyễn Thị Mến	4/14/1989	MN Yên Hải	GV	Giỏi
382	Vũ Thị Thùy	1/23/1989	MN Yên Hải	GV	TB
383	Vũ Thị Lý	12/18/1988	MN Yên Hải	GV	Giỏi
384	Lê Thị Hương	8/25/1991	MN Yên Hải	GV	Khá
385	Dương Thị Phụng	7/20/1991	MN Yên Hải	GV	TB
386	Phạm Thị Quyên	12/5/1991	MN Yên Hải	GV	TB
387	Nguyễn Thị Miến	5/5/1989	MN Yên Hải	GV	Khá
388	Triệu Thị Oanh	11/14/1991	MN Yên Hải	GV	Khá
389	Nguyễn Thị Hương	7/30/1993	MN Yên Hải	GV	Khá
390	Nguyễn Thị Liên	7/18/1993	MN Yên Hải	GV	TB
391	Vũ Thị Nguyệt	1/20/1992	MN Yên Hải	GV	Khá
392	Phạm Thị Diệp	5/12/1992	MN Yên Hải	GV	Khá
393	Vũ Thị Nga	2/8/1983	MN Yên Hải	GV	Giỏi
394	Đỗ Thị Hương	9/8/1989	MN Yên Hải	GV	Khá
395	Nguyễn Thị Ngoan	1/24/1994	MN Yên Hải	GV	TB
396	Nguyễn Thị Duyên	4/26/1992	MN Yên Hải	GV	TB
397	Phạm Thị Tuyến	9/8/1965	MN Nam Hòa	HT	Khá
398	Phạm Thị Quân	3/5/1965	MN Nam Hòa	P.HT	Khá
399	Nguyễn Thị Bắc	3/7/1969	MN Nam Hòa	P.HT	Khá
400	Lê Thị Dung	11/1/1962	MN Nam Hòa	GV	TB
401	Vũ Thị Lệ	10/20/1992	MN Nam Hòa	GV	TB
402	Bùi Thị Hằng	11/1/1992	MN Nam Hòa	GV	Khá
403	Vũ Thị Phụng	10/10/1965	MN Nam Hòa	GV	TB
404	Bùi Thị Trang	10/5/1986	MN Nam Hòa	GV	Khá
405	Bùi Thị Thùy Lê	12/5/1994	MN Nam Hòa	GV	TB
406	Nguyễn Thị Hải	9/27/1977	MN Nam Hòa	GV	Khá
407	Phạm Thị Thảo	12/4/1990	MN Nam Hòa	GV	Khá
408	Ngô Thị Nhung	2/2/1969	MN Nam Hòa	GV	Giỏi
409	Trần Thị Hiền	1/25/1985	MN Nam Hòa	GV	Khá
410	Vũ Thị Tươi	4/22/1969	MN Nam Hòa	GV	Khá
411	Nông Thị Thuật	1/25/1989	MN Nam Hòa	GV	Khá
412	Phạm Thị Minh Thu	3/29/1989	MN Nam Hòa	GV	Giỏi
413	La Thị Đường	5/17/1990	MN Nam Hòa	GV	TB
414	Đàm Thị Thùy Trang	2/23/1990	MN Nam Hòa	GV	TB

415	Nguyễn Thị Định	6/24/1983	MN Nam Hòa	GV	Giỏi
416	Vũ Thị Huyền	7/15/1991	MN Nam Hòa	GV	Khá
417	Phạm Thị Tâm Anh	1/20/1982	MN Nam Hòa	GV	TB
418	Vũ Thị Cúc	7/9/1992	MN Nam Hòa	GV	TB
419	Phạm Thị Huệ	7/27/1981	MN Nam Hòa	GV	TB
420	Hoàng Thị Hương	2/7/1992	MN Nam Hòa	GV	Khá
421	Đinh Thị Nga	8/25/1993	MN Nam Hòa	GV	Khá
422	Vũ Thị Thảo	10/11/1988	MN Nam Hòa	GV	Khá
423	Vũ Thị Ngân	4/28/1993	MN Nam Hòa	GV	Khá
424	Phạm Mai Hiền	10/3/1980	MN Nam Hòa	GV	TB
425	Lê Thị Kim Dung	10/11/1992	MN Nam Hòa	GV	Giỏi
426	Ngô Thị Kim	12/28/1991	MN Nam Hòa	GV	TB
427	Lê Thị Bích	7/8/1977	MN Phong Cốc	HT	Khá
428	Nguyễn Thị Liêm	60/09/1976	MN Phong Cốc	P.HT	Khá
429	Nguyễn Thị Nhung	8/27/1981	MN Phong Cốc	P. HT	Khá
430	Lê Thị Loan	4/4/1986	MN Phong Cốc	GV	Giỏi
431	Trần Thị Hoa	5/2/01994	MN Phong Cốc	GV	TB
432	Vũ Thị Trang	9/2/1992	MN Phong Cốc	GV	TB
433	Lê Thị Doanh	7/13/1990	MN Phong Cốc	GV	Khá
434	Bùi Thị Nhân	10/08/1087	MN Phong Cốc	GV	TB
435	Đổng Kim Nhung	14/091962	MN Phong Cốc	GV	TB
436	Nguyễn Thị Thúy	8/30/1988	MN Phong Cốc	GV	TB
437	Nguyễn Hà Phương	8/14/1994	MN Phong Cốc	GV	Khá
438	Ngô Thị Toàn	2/26/1978	MN Phong Cốc	GV	TB
439	Ngô Thị Nhung	7/12/1991	MN Phong Cốc	GV	TB
440	Phùng Thị Hoài	11/30/1993	MN Phong Cốc	GV	TB
441	Phạm Thị Thực	6/4/1966	MN Phong Cốc	GV	TB
442	Ngô Thị Ngọc	3/24/1990	MN Phong Cốc	GV	Giỏi
443	Vũ Thị Ngọc Hoa	11/6/1985	MN Phong Cốc	GV	Giỏi
444	Lê Thị Xiêm	12/19/1994	MN Phong Cốc	GV	TB
445	Vũ Thị Thảo	6/28/1991	MN Phong Cốc	GV	Khá
446	Nguyễn Thị Huyền	2/11/1992	MN Phong Cốc	GV	Giỏi
447	Ngô Thu Hằng	1/28/1990	MN Phong Cốc	GV	Giỏi
448	Vũ Thị Nhiên	12/16/1968	MN Phong Cốc	GV	TB
449	Nguyễn Thị Thỏ	7/21/1990	MN Phong Cốc	GV	Khá
450	Bùi Thị Cúc	7/10/1991	MN Phong Cốc	GV	TB
451	Vũ Thị Oanh	23/11/199	MN Phong Cốc	GV	TB
452	Ngô Thị Mương	.12/07/1991	MN Phong Cốc	GV	TB
453	Nguyễn Thị Tươi	12/19/1974	MN Cẩm La	HT	Khá
454	Lê Thị Hội	08/7/1965	MN Cẩm La	P.HT	Khá
455	Hoàng Thị Thanh Huyền	04/12/1979	MN Cẩm La	GV	Khá
456	Dương Thị Máy	21/6/1978	MN Cẩm La	GV	Giỏi
457	Lê Thị Dịu	18/2/1980	MN Cẩm La	GV	Giỏi
458	Vũ Thị Linh	06/1/1992	MN Cẩm La	GV	Khá
459	Dương Thị Hiền	03/11/1993	MN Cẩm La	GV	TB
460	Phạm Thị Hoa	16/2/1986	MN Cẩm La	GV	Khá
461	Lê Thị Nhụ	25/8/1987	MN Cẩm La	GV	TB
462	Nguyễn Thị Lương	05/6/1971	MN Cẩm La	GV	Khá

463	Lương Thị Lan	04/9/1986	MN Cẩm La	GV	TB
464	Vũ Thị Hòa	07/7/1984	MN Cẩm La	GV	Khá
465	Dương Thị Tuyền	04/9/1994	MN Cẩm La	GV	Khá
466	Dương Thị Huệ	15/9/1986	MN Cẩm La	GV	TB
467	Phạm Thị Thoa Chiêu	27/8/1992	MN Cẩm La	GV	Khá
468	Nguyễn Thị Thảo	08/8/1985	MN Cẩm La	GV	TB
469	Dương Thị Ngoan	10/1/1991	MN Cẩm La	GV	TB
470	Nguyễn Thị Yến	05/2/1978	MN Cẩm La	GV	Giỏi
471	Vi Thị Gái	05/5/1991	MN Cẩm La	GV	Khá
472	Nguyễn Thị Mận	30/11/1993	MN Cẩm La	GV	Khá
473	Nguyễn Thị Nhài	01/7/1966	MN Cẩm La	GV	TB
474	Dương Thị Hoa	29/12/1990	MN Cẩm La	GV	Khá
475	Bùi Thị Hời	1/9/1971	MN Phong Hải	P. HT	Khá
476	Dương Thị Nguyệt	1/15/1977	MN Phong Hải	P.HT	Khá
477	Bùi Thị Thanh Huyền	5/25/1975	MN Phong Hải	GV	Khá
478	Nguyễn Thị Chiêu	11/28/1993	MN Phong Hải	GV	Giỏi
479	Nguyễn Thị Hằng	12/29/1993	MN Phong Hải	GV	Giỏi
480	Bùi Thị Thêm	5/23/1979	MN Phong Hải	GV	TB
481	Ngô Thị Mai	12/17/1989	MN Phong Hải	GV	Giỏi
482	Lê Thị Hà	1/10/1986	MN Phong Hải	GV	TB
483	Lê Thị Thương	1/9/1990	MN Phong Hải	GV	Khá
484	Phạm Thị Ngộ	9/12/1989	MN Phong Hải	GV	Khá
485	Nguyễn Thị Vui	3/9/1979	MN Phong Hải	GV	Khá
486	Nguyễn Thị Mừng	7/3/1990	MN Phong Hải	GV	TB
487	Bùi Thị Dung	6/29/1990	MN Phong Hải	GV	Khá
488	Ngô Thị Huệ	10/17/1984	MN Phong Hải	GV	TB
489	Trần Thị Thắm	1/12/1988	MN Phong Hải	GV	TB
490	Ngô Thị Mùa	8/20/1989	MN Phong Hải	GV	Giỏi
491	Bùi Thị Trang	5/12/1993	MN Phong Hải	GV	TB
492	Vũ Thị Rịu	3/9/1965	MN Phong Hải	GV	TB
493	Ngô Thị Xoan	3/16/1993	MN Phong Hải	GV	TB
494	Trần Thị Liễu	9/7/1968	MN Phong Hải	GV	TB
495	Lê Thị Uyên	2/23/1980	MN Phong Hải	GV	TB
496	Lê Thị Hoàn	3/26/1993	MN Phong Hải	GV	Giỏi
497	Ngô Thị Khuâng	12/27/1986	MN Phong Hải	GV	TB
498	Phạm Thị Nhân	4/20/1990	MN Phong Hải	GV	TB
499	Vũ Thị Hoàn	9/2/1992	MN Phong Hải	GV	TB
500	Lê Thị Hảo	.16/07/1966	MN Phong Hải	GV	TB
501	Lê Thị Hải	.09/05/1971	MN Phong Hải	GV	TB
502	Lê Thị Kim Liên	6/5/1984	MN Phong Hải	GV	Khá
503	Phạm Thị Hời	.24/02/1987	MN Phong Hải	GV	Giỏi
504	Dương Thị Vân	3/6/1964	MN Liên Hòa	HT	Khá
505	Trần Thị Hiền	10/5/1978	MN Liên Hòa	P.HT	Khá
506	Nguyễn Thị Mến	5/18/1974	MN Liên Hòa	P.HT	Khá
507	Hà Thị Thế Dung	15/04/1973	MN Liên Hòa	GV	TB
508	Nguyễn Thị Kim Anh	23/12/1987	MN Liên Hòa	GV	Giỏi
509	Vũ Thị Nga	31/10/1993	MN Liên Hòa	GV	Giỏi

510	Vũ Thị Ngắm	10/10/1972	MN Liên Hòa	GV	Giỏi
511	Đỗ Thị The	2/12/1989	MN Liên Hòa	GV	TB
512	Nguyễn Thị Hương	22/04/1993	MN Liên Hòa	GV	Giỏi
513	Nguyễn Thị Quyên	14/10/1992	MN Liên Hòa	GV	TB
514	Nguyễn Thị Hiên	26/11/1978	MN Liên Hòa	GV	Khá
515	Lê Thị Thương	27/01/1990	MN Liên Hòa	GV	TB
516	Trần Thị Tiệp	9/9/1991	MN Liên Hòa	GV	TB
517	Đào Thị Vân	27/05/1993	MN Liên Hòa	GV	Khá
518	Phạm Thị Hút	15/6/1966	MN Liên Hòa	GV	Khá
519	Nguyễn Thị Huyền	12/3/1992	MN Liên Hòa	GV	Giỏi
520	Đào Thị Xoan	12/10/1988	MN Liên Hòa	GV	Giỏi
521	Hoàng Thị Phượng	10/10/1992	MN Liên Hòa	GV	Giỏi
522	Nguyễn Thị Hoa A	9/1/1990	MN Liên Hòa	GV	Khá
523	Đỗ Thị Hồng	7/10/1991	MN Liên Hòa	GV	Khá
524	Nguyễn Thùy Liên	16/03/1989	MN Liên Hòa	GV	Khá
525	Vũ Thị Yên	2/2/1988	MN Liên Hòa	GV	TB
526	Cao Lệ Hà	11/9/1981	MN Liên Hòa	GV	TB
527	Vũ Thị Thúy	12/6/1985	MN Liên Hòa	GV	TB
528	Phạm Thị Hảo	3/12/1992	MN Liên Hòa	GV	Khá
529	Nguyễn Thị Hậu	5/10/1993	MN Liên Hòa	GV	Khá
530	Nguyễn Thị Hoa C	21/01/1992	MN Liên Hòa	GV	TB
531	Lê Thị Thêm	10/17/1993	MN Liên Hòa	GV	TB
532	Lê Thị Thêm	3/15/1995	MN Liên Hòa	GV	TB
533	Đỗ Thị Tuổi	3/3/1974	MN Liên vị	HT	Khá
534	Hoàng Thị Hiên	8/12/1977	MN Liên vị	PHT	Khá
535	Phạm Thị Luyến	9/4/1980	MN Liên vị	PHT	Khá
536	Phạm Thị Hương	2/20/1987	MN Liên vị	GV	Khá
537	Lê Thị Lan	7/10/1979	MN Liên vị	GV	Khá
538	Phạm Thị Nhíp	6/20/1986	MN Liên vị	GV	Khá
539	Cao Thị Hệ	1/25/1989	MN Liên vị	GV	Khá
540	Đỗ Thị Miên	8/19/1991	MN Liên vị	GV	Khá
541	Lê Đan Quế	11/30/1993	MN Liên vị	GV	Khá
542	Phan Thị Khuyên	6/2/1987	MN Liên vị	GV	TB
543	Lê Thị Hương	7/12/1992	MN Liên vị	GV	Khá
544	Hoàng Thị Ly	2/20/1986	MN Liên vị	GV	TB
545	Ngân Thị Thơ	9/1/1990	MN Liên vị	GV	Giỏi
546	Lê Thị Dung	10/23/1976	MN Liên vị	GV	Khá
547	Hoàng Thị Hạnh	6/26/1989	MN Liên vị	GV	Khá
548	Hoàng Thị Luyện	10/13/1993	MN Liên vị	GV	Giỏi
549	Trần Thị Quế	6/13/1988	MN Liên vị	GV	TB
550	Cao Thị Ngọc Ly	4/18/1990	MN Liên vị	GV	Khá
551	Nguyễn Thị Vân	2/19/1980	MN Liên vị	GV	Khá
552	Phạm T. Thùy Dương	11/30/1982	MN Liên vị	GV	Giỏi
553	Lê Thị Chang	2/21/1989	MN Liên vị	GV	Khá
554	Vũ Thị Thảo	9/3/1992	MN Liên vị	GV	Khá
555	Lê Thị Mến	2/20/1981	MN Liên vị	GV	Khá

556	Cao Thị Hảo	7/24/1987	MN Liên vị	GV	TB
557	Lê Thị Thu Hảo	4/4/1987	MN Liên vị	GV	Khá
558	Cao Thị Trà My	5/22/1991	MN Liên vị	GV	TB
559	Đỗ Thị Hòa	10/16/1991	MN Liên vị	GV	TB
560	Trần Thị Thanh Tuyền	8/21/1992	MN Liên vị	GV	Giỏi
561	Trần Thị Cúc	4/16/1987	MN Liên vị	GV	Khá
562	Phạm Thị Lá	8/5/1962	MN Liên vị	GV	TB
563	Hoàng Thị Hương	1/9/1981	MN Liên vị	GV	TB
564	Quyết Thị Hồng Nhung	11/26/1978	MN Liên vị	GV	TB
565	Trần Thị Toan	12/4/1962	MNTiền Phong	HT	Khá
566	Đào Thị Nụ	2/5/1975	MNTiền Phong	P.HT	Khá
567	Lê Thị Thiếu	28/8/1966	MNTiền Phong	GV	TB
568	Phạm Thị Nguyệt	5/29/1968	MNTiền Phong	GV	TB
569	Đỗ Thị Hường	12/10/1977	MNTiền Phong	GV	TB
570	Nguyễn Thị Hải	1/26/1988	MNTiền Phong	GV	TB
571	Đỗ Thị Liên	3/10/1991	MNTiền Phong	GV	TB
572	Lê Thị Mai	10/20/1985	MNTiền Phong	GV	TB
573	Đỗ Thị Nguyệt	1/17/1990	MNTiền Phong	GV	TB
574	Hoàng Thị Khánh Ly	8/3/1993	MNTiền Phong	GV	Khá
575	Tô Thị Minh Nguyệt	6/18/1975	MN Hoa Sen	GV	Khá
576	Phạm Thị Minh Châm	9/16/1982	MN Hoa Sen	GV	Giỏi
577	Vũ Thị Thu Hoài	4/11/1986	MN Hoa Sen	GV	TB
578	Bùi Thị Tố Ngân	10/15/1991	MN Hoa Sen	GV	Giỏi
579	Vũ Thị Châm	12/28/1986	MN Hoa Sen	GV	Khá
580	Chu Thị Nga	3/8/1985	MN Hoa Sen	GV	Giỏi
581	Mạc Thị Thảo	9/28/1988	MN Hoa Sen	GV	TB
582	Đặng Thị Phương	8/27/1992	MN Hoa Sen	GV	TB
583	Vũ Thị Hằng	1/4/1981	MN Hoa Sen	GV	TB
584	Hoàng Thị Lan Hương	7/1/1984	MN Hoa Sen	GV	TB
585	Bùi Thị Trang	7/5/1993	MN Hoa Sen	GV	TB
586	Đoàn Thị Phương Hoa	6/13/1994	MN Hoa Sen	GV	TB
587	Nguyễn Phương Thúy	1/12/1991	MN Mi Sa	GV	Khá
588	Nguyễn Thị Ly Na	12/25/1981	MN Mi Sa	GV	Giỏi
589	Bùi Thị Sáu	10/25/1988	MN Mi Sa	GV	Khá
590	Phạm Thị Phương	7/1/1990	MN Bình Minh	GV	Khá
591	Phạm Thu Thủy	10/25/1987	MN Bình Minh	GV	TB
592	Nguyễn Thị Thảo	5/22/1962	MN Bình Minh	GV	TB
593	Nguyễn Hồng Toan	3/4/1989	MN Bình Minh	GV	TB
594	Ngô Thị Thu	08/12//1982	MN Bình Minh	GV	TB
595	Bùi Thị Hường	8/20/1987	Hoa Ngọc Lan	GV	Giỏi
596	Bùi Thị Bích Phượng	6/28/1991	Hoa Ngọc Lan	GV	TB
597	Bùi Thị Bích Phượng	11/28/1991	Hoa Ngọc Lan	GV	TB
598	Tô Thị Thúy Diệp	6/3/1992	Hoa Ngọc Lan	GV	TB
599	Ngô Thị Tuyền	12/12/1994	Hoa Ngọc Lan	GV	TB
600	Ngô Thị Tuyết Mai	2/14/1994	Hoa Ngọc Lan	GV	Giỏi
601	Nguyễn Thị Miên	8/14/1992	Hoa Ngọc Lan	GV	TB
602	Bùi Thị Nhị	2/27/1993	Hoa Ngọc Lan	GV	Giỏi

603	Nguyễn Thị Hà	01.3/1978	Hoa Ngọc Hà	GV	TB
604	Trần Thanh Nguyệt	12/6/1988	Mai Thế Hệ	GV	Khá
605	Lê Thị Bảy	11/25/1995	Mai Thế Hệ	GV	Khá
606	Vũ Thị Quế	2/28/1986	Mai Thế Hệ	GV	Khá
607	Nguyễn Thị Phượng	2/1/1995	Mai Thế Hệ	GV	TB
608	Vũ Thị Việt Hà	9/7/1996	Mai Thế Hệ	GV	TB
609	Lê Thị Hoài Trinh	7/22/1985	Thiên Thần Nhỏ	GV	TB
610	Giang Thị Thơm	2/12/1995	Thiên Thần Nhỏ	GV	TB
611	Ngô Thị Huyền Trang	9/28/1994	Thiên Thần Nhỏ	GV	TB
612	Đàm Thị Ngân	10/8/1992	Thiên Thần Nhỏ	GV	Khá
613	Đinh Thị Phương	1/1/1994	Thiên Thần Nhỏ	GV	TB

(Danh sách có 613 người)